

Trường THCS NGUYỄN THỊ THẬP
Nhóm Ngữ văn 9

TÀI LIỆU HỌC TẬP MÔN NGỮ VĂN 9

TUẦN 2 (6/9 – 12/9)

1	SỬ DỤNG MỘT SỐ BIỆN PHÁP NGHỆ THUẬT TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH (Khuyến khích HS tự đọc)	1	Tuần 2
2	LUYỆN TẬP SỬ DỤNG MỘT SỐ BIỆN PHÁP NGHỆ THUẬT TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH (Khuyến khích HS tự làm)	1	Tuần 2
3	RÈN ĐỌC HIỂU VĂN BẢN 1 (CHỦ ĐỀ VB THÔNG TIN) HOẠT ĐỘNG 1 : ĐẤU TRANH CHO MỘT THỂ GIỚI HÒA BÌNH	2	Tuần 2
4	HOẠT ĐỘNG 2 : TUYÊN BỐ THỂ GIỚI VỀ SỰ SỐNG CÒN VÀ QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ EM (Khuyến khích hs tự đọc)	1	Tuần 2

TIẾT 6 : SỬ DỤNG MỘT SỐ BIỆN PHÁP NGHỆ THUẬT TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH

A. MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

- Hiểu vai trò của một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh.
- Tạo lập được văn bản thuyết minh có sử dụng một số biện pháp nghệ thuật.

B. NỘI DUNG BÀI HỌC

I/Ôn tập văn bản thuyết minh

-Văn bản thuyết minh là kiểu văn bản thông dụng trong mọi lĩnh vực của đời sống nhằm cung cấp những tri thức về các hiện tượng, sự vật trong tự nhiên, xã hội bằng phương pháp trình bày, giải thích, giới thiệu.

-Tri thức khách quan, phổ thông. .

- Các phương pháp thuyết minh: nêu định nghĩa, phân loại, nêu ví dụ, liệt kê, số liệu, so sánh.

II/ Viết văn bản thuyết minh có sử dụng một số yếu tố nghệ thuật

Ngữ liệu: Văn bản “**Hạ Long- Đá và nước**” SGK trang 12,13.

Vấn đề TM: vẻ đẹp kì lạ của đá và nước Hạ Long.

a. Sự tưởng tượng, liên tưởng.

- + Nước tạo nên sự di chuyển.
- + Những cuộc dạo chơi với những tốc độ khác nhau.
- + Ánh sáng rọi vào cát đã tạo nên thế giới thiên nhiên biến hóa lạ lùng.

b. Phép liệt kê, điệp ngữ “ cụ thể”.

c. Phép nhân hóa:.....

d. Hình ảnh miêu tả:.....

e. Triết lí:.....

➔ Tạo nét sinh động, đặc sắc, hấp dẫn cho bài văn.

➔ GHI NHỚ SGK trang 13.

III. Luyện tập: gợi ý giải Bài tập SGK trang 14

Bài 1:

- Ở đây, yếu tố thuyết minh và yếu tố nghệ thuật kết hợp rất chặt chẽ.

- Tính chất thuyết minh thể hiện ở chỗ giới thiệu loài ruồi rất có hệ thống: những tính chất chung về họ, giống, loài và các tập tính sinh sống, sinh đẻ. Đặc điểm cơ thể, cung cấp các kiến thức chung đáng tin cậy về loài ruồi, thức tỉnh ý thức giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh, ý thức diệt ruồi. Nhưng mặt khác, hình thức nghệ thuật gây hứng thú cho người đọc.

- Các phương pháp thuyết minh được sử dụng là:

- + Định nghĩa: thuộc họ côn trùng hai cánh, mắt lưới...
- + Phân loại: các loại ruồi...
- + Số liệu: số vi khuẩn, số lượng sinh sản của một cặp ruồi.
- + Liệt kê: mắt lưới, chân tiết ra chất dính...

- Các biện pháp nghệ thuật được sử dụng là:

- + Nhân hóa.

+ Có tình tiết.

-Các biện pháp nghệ thuật có tác dụng, gây hứng thú cho bạn đọc nhỏ tuổi, vừa là truyện vui, vừa học thêm tri thức.

Bài 2:

- Đoạn văn TM về tập tính của loài chim cú.
- Cách TM đặc sắc: Tạo ra một câu chuyện: sự ngộ nhận về loài chim cú khi còn nhỏ, sau lớn lên đi học mới có dịp nhận thức lại sự nhầm lẫn cũ.

⇒ TM tự nhiên, dẫn dắt người đọc vào nội dung TM một cách sinh động, hấp dẫn.

IV. củng cố

HS chọn câu trả lời đúng nhất trong các câu hỏi trắc nghiệm sau:

Câu 5: Muốn cho văn bản thuyết minh hấp dẫn, sinh động, người ta vận dụng thêm một số biện pháp nghệ thuật nào?

- A. Kể chuyện, tự thuật.
- B. Đối thoại theo lối ẩn dụ.
- C. Hình thức diễn vè, thơ ca.
- D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 6: Khi nào cần thuyết minh sự vật một cách hình tượng bóng bẩy?

- A. Khi thuyết minh sự các đặc điểm cụ thể, dễ thấy của đối tượng.
- B. Khi thuyết minh các đặc điểm trừu tượng không dễ thấy của đối tượng.
- C. Khi muốn cho văn bản sinh động và hấp dẫn.
- D. Khi muốn trình bày rõ diễn biến của sự việc, sự kiện.

TIẾT 7 : LUYỆN TẬP SỬ DỤNG MỘT SỐ BIỆN PHÁP NGHỆ THUẬT TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH

A. MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT:

Nắm được cách sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh.

B. NỘI DUNG BÀI HỌC:

Trình bày và thảo luận về đề tài: Thuyết minh về nón lá Việt Nam.

Dàn ý chi tiết

I. MỞ BÀI:

Nón lá là vật dụng để che mưa, che nắng khi đi ra ngoài của người dân Việt Nam.

II- THÂN BÀI:

1) Cấu tạo

- Nón hình chóp đều, gồm những nan tre vót mỏng kết thành khung hình chóp.
- Một số thanh tre ngâm nước tạo độ dẻo cho dễ uốn thành hình vòng tròn từ lớn đến nhỏ. Lồng các vòng tròn vào khung tre hình chóp tạo nên sườn nón.
- Lá buông phơi khô, làm đẹp, ủi lá thật phẳng ghép nối tiếp, chồng các mép lá lên sườn nón, dùng chỉ nylon kết dính phần lá vào khung sườn nón cho đến khi phủ đều khung nón.
- Nón làm bằng tay, trong các cơ sở sản xuất thủ công nhất là ở vùng nông thôn. Nơi nổi tiếng về nghề nón là miền Trung xứ Huế. Nón lá bài thơ xứ Huế nổi tiếng nhất Việt Nam.
- Nón lá rất thông dụng trong đời sống người dân Việt Nam bởi tính chất nhẹ và mát, vật liệu đơn giản gần gũi với đời sống người dân nông thôn.

2) Công dụng

- Ngoài công dụng thường xuyên là dùng che mưa, nắng, nón lá còn được dùng làm quà tặng bạn bè, người thân mỗi khi có dịp ra xứ Huế.
- Nón lá còn dùng trong những điệu ca múa dân tộc.

- Nón lá đi cùng chiếc áo dài giúp người thiếu nữ Việt Nam thêm duyên dáng.
- Trong thời kì kinh tế phát triển du khách nước ngoài đến tham quan Việt Nam, nón lá còn là món quà lưu niệm như là một biểu tượng của người Việt Nam.

III – KẾT BÀI

Cảm nghĩ về chiếc nón lá Việt Nam.

- Dặn dò:**
- + Viết phần thân bài và kết bài cho đề tài trên.
 - + Xem trước bài “Đấu tranh cho một thế giới hòa bình”.

TIẾT 8-9-10 : RÈN ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (CHỦ ĐỀ VB THÔNG TIN)

HOẠT ĐỘNG 1 : ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (2 TIẾT)

ĐẤU TRANH CHO MỘT THẾ GIỚI HOÀ BÌNH

Gacxia Mácket

A.Mục tiêu cần đạt:

1. Kiến thức :

- Hiểu được nội dung vấn đề đặt ra trong văn bản : Nguy cơ chiến tranh hạt nhân đang đe dọa toàn bộ sự sống trên trái đất .
- Tích hợp QPAN: HS hiểu được mức độ tàn phá của chiến tranh, của bom nguyên tử.

2.Kĩ năng:

- Thấy được nghệ thuật nghị luận của tác giả : Chứng cứ cụ thể , xác thực , cách so sánh rõ ràng , giàu sức thuyết phục , lập luận chặt chẽ
- Rèn kĩ năng sống : Suy nghĩ phê phán , sáng tạo, đánh giá, bình luận về hiện trạng nguy cơ chiến tranh hạt nhân.
- Giao tiếp: trình bày ý tưởng cá nhân, trao đổi về hiện trạng và giải pháp để đấu tranh chống nguy cơ chiến tranh hạt nhân, xây dựng một thế giới hòa bình.

3.Thái độ:

- Giáo dục tinh thần căm thù chiến tranh, yêu chuộng hoà bình.
- GD: Tư tưởng yêu nước và độc lập dân tộc trong quan hệ với hoà bình thế giới (chống nạn đói, nạn thất học, bệnh tật, chiến tranh) của Bác.

4. Năng lực chủ yếu cần hình thành

- Tự học, sáng tạo, tự giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác , sử dụng ngôn ngữ, thẩm mĩ, thưởng thức văn học

Xưa nay, chiến tranh và hòa bình luôn là những vấn đề được quan tâm hàng đầu của nhân loại, vì nó có quan hệ mật thiết đến cuộc sống và sinh mệnh của hàng chục tỉ người cùng sự tồn tại hay tiêu vong của nhiều quốc gia, dân tộc. Trong thế kỉ XX, nhân loại đã phải trải qua hai cuộc đại chiến thế giới vô cùng khốc liệt và rất nhiều cuộc chiến tranh khác liên miên không dứt. Từ sau đại chiến thế giới thứ hai, nguy cơ chiến tranh vẫn luôn luôn tiềm ẩn. Đặc biệt, vũ khí hạt nhân phát triển rất mạnh đã trở thành mối hiểm họa khủng khiếp đe dọa loài người và sự sống trên trái đất. Tuy đã có những cố gắng để giảm bớt nguy cơ của mối đe dọa này nhưng chiến tranh hạt nhân vẫn là mối đe dọa to lớn và thường xuyên đối với nhân loại. Vậy chúng ta cần có cái nhìn và thái độ như thế nào về vấn đề này.

I. Gợi thiệu chung

1. Tác giả

Ga-bri-en Gác-xi-a Mác-két là nhà văn có nhiều đóng góp cho nền hoà bình nhân loại thông qua các hoạt động xã hội và sáng tác văn học. Ông đã được nhận giải nô-ben về văn học 1982.

2. Văn bản

Văn bản trích trong bản tham luận Thanh gươm Đa-mô-clét của nhà văn đọc tại cuộc họp sáu nước Ấn Độ, Mê-hi-cô, Thụy Điển, Ác-hen-ti-na, Hi Lạp, Tan-da-ni-a tại Mê-hi-cô vào tháng 8 năm 1986.

* Kiểu văn bản : văn bản thông tin .

Phương thức : Lập luận (biểu cảm ở cuối bài)

- Thể loại: Văn nghị luận (Nghị luận chính trị xã hội)

II. Đọc hiểu văn bản:

1. Đọc:

- Đọc chậm rãi, bình tĩnh rần rỏi.

2. Chú thích:

- Nguyên tử : Phần tử nhỏ nhất của nguyên tố hóa học gồm 1 hạt ở giữa

- Hạt nhân : Phần trung tâm của nguyên tử, nơi tập trung hầu hết khối lượng mang điện tích dương.

- Hành tinh : Thiên thể không tự phát ra ánh sáng quay chung quanh mặt trời.

3. Đọc hiểu nội dung

Lđ1: Chiến tranh hạt nhân là một thảm họa khủng khiếp đang đe dọa toàn thể loài người và mọi sự sống trên trái đất

Lđ2: Nhiệm vụ cấp bách là phải đấu tranh để ngăn chặn chiến tranh hạt nhân, bảo vệ thế giới hòa bình

a.Nguyên cơ của chiến tranh hạt nhân đe dọa toàn nhân loại

+ 8/8/1986 hơn 50.000 đầu đạn hạt nhân đã bố trí khắp hành tinh.

+ Tất cả mọi người không trừ trẻ con, mỗi người đang ngồi trên 1 thùng 4 tấn thuốc nổ.

+ Tất cả chỗ đó sẽ nổ tung lên... mọi dấu vết trên sự sống sẽ biến hết.

→ đe dọa toàn nhân loại.

→ Lí lẽ kết hợp với chứng cứ , dựa trên tính toán khoa học và kết hợp với sự bộc lộ trực tiếp thái độ tác giả.

→Thu hút người đọc, gây ấn tượng mạnh mẽ

về sức mạnh ghê gớm của vũ khí hạt nhân , khơi gợi sự đồng tình với tác giả .

VD: Các cuộc thử bom nguyên tử, các lò phản ứng hạt nhân, tên lửa đạn đạo trên thế giới đang diễn ra trong thời gian qua với mức độ tàn phá ghê gớm.

b. Sự phi lý của cuộc chạy đua vũ trang

+ Nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội (y tế, giáo dục, thực phẩm...) được so sánh với sự tốn kém của chi phí cho chiến tranh hạt nhân. ("Chỉ hai chiếc tàu ngầm mang vũ khí hạt nhân là đủ tiền xoá nạn mù chữ cho toàn thế giới...")

- Cuộc sống của con người sẽ trở nên tốt đẹp hơn

- Một việc làm điên rồ, vô nhân đạo, phi lý: *Chạy đua vũ trang chuẩn bị cho chiến tranh hạt nhân làm mất đi khả năng để con người được sống tốt đẹp hơn.* => *Chiến tranh hạt nhân đi ngược lại lí trí của con người*

- Nguy cơ tiềm tàng –vì ngay cả những cái đầu hiệu chiến nhất cũng chưa dám sử dụng vũ khí hạt nhân vì như thế không tránh khỏi cả đôi bên cùng chết.=>chỉ tăng cường đe dọa lẫn, ngăn chặn nhau.

Hoạt động 2: (Khuyến khích hs tự đọc)

TUYÊN BỐ THẾ GIỚI VỀ SỰ SỐNG CÒN QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ EM

1. Kiến thức :

- Thấy được phần nào thực trạng cuộc sống của trẻ em trên thế giới hiện nay : những thách thức và cơ hội

2. Kỹ năng :

- Nâng cao kĩ năng đọc hiểu VB THÔNG TIN
- Tự nhận thức về quyền lợi được bảo vệ & chăm sóc và trách nhiệm mỗi cá nhân đối với việc bảo vệ chăm sóc trẻ em.
- Xác định giá trị bản thân cần hướng tới để bảo vệ và chăm sóc trẻ em trong bối cảnh thế giới hiện nay.
- Giao tiếp:thể hiện sự cảm thông với những hoàn cảnh khó khăn, bất hạnh của trẻ em

3.Thái độ :

- Có nhận thức và hành động đúng về quyền sống và quyền được bảo vệ phát triển của trẻ em

4. Năng lực chủ yếu cần hình thành

- Tự học, sáng tạo, tự giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác , sử dụng ngôn ngữ, thẩm mĩ, thưởng thức văn học